

Bản án số: 19/2022/HS - ST
Ngày: 25/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Đặng Xuân Sơn

- Các Hội thẩm nhân dân : 1. Ông Trịnh Văn Dũng

2. Ông Phạm Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên

Vào ngày 25 tháng 8 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: **16/2022/TLST - HS ngày 22 tháng 6 năm 2022**; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST - HS ngày 15/7/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/QĐST – HS ngày 28/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn B - Sinh ngày 09/10/1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 2/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Hoàng Văn Ngọc - Sinh năm 1952 và bà: Nguyễn Thị Hiệp (đã chết); Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con đầu gia đình; có vợ: Lê Thị Hằng - sinh năm 1979; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2022 đến ngày 14/4/2022 hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 10/2021/LCĐKNCT ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

2. Lều Huy Đ - Sinh ngày 03/3/1973

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lều Huy Tuân (đã chết) và bà Hoàng Thị Kim - SN: 1931; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2022 đến ngày 14/4/2022 hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 12/2021/LCĐKNCT ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

3. Hà Xuân T - Sinh ngày 28/7/1990; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Xuân Q - Sinh năm 1950 và bà Trần Thị D - Sinh năm 1954; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2022 đến ngày 14/4/2022 hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 11/2021/LCĐKNCT ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

4. Trần Văn X - Sinh ngày 05/10/1963

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn A (đã chết) và bà Trần Thị C (Đã chết); Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; có vợ: Nguyễn Thị V - sinh năm 1969; có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2022 đến ngày 14/4/2022 hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 13/2021/LCĐKNCT ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

5. Trịnh Đình Th - Sinh ngày 20/7/1983

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 9, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Đình X - Sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Th - SN: 1955; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Có vợ: Hoàng Thị T - Sinh năm: 1985; có 02 con, lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2022 đến ngày 14/4/2022 hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 14/2021/LCĐKNCT ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt

* Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn B là ông Đường Xuân Anh – Trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh trợ giúp pháp lý số 5, trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

* Người làm chứng: Ông Hoàng Đức V - Sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 06 tháng 4 năm 2022, Hoàng Văn B, SN 1979; Trần Văn X, SN 1963; Hà Xuân T, SN 1990; Lều Huy Đ, SN 1973 cùng trú tại xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa đến chỗ ở (chòi tôn) của Trịnh Đình Th, SN 1983 thuộc khu trang trại tại thôn 3, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa chơi uống nước (khu chòi tôn này do Thắng xây dựng để làm nơi ở và dịch vụ hồ câu trên đất mượn của bị cáo Trần Văn X). Khi đang ngồi uống nước thì Hoàng Văn B rủ mọi người chơi bài được thua bằng tiền dưới hình thức “liêng” bằng bộ bài tú lơ khơ 52 cây. Trần Văn X, Hà Xuân T, Lều Huy Đ đồng ý, lúc đó Trịnh Đình Th có mặt và không có ý kiến gì. Sau đó B lấy bộ bài có sẵn tại chòi tôn rồi bốn người gồm B, Xuyên, Tân, Đạo vào phòng khách của chòi tôn, ngồi trên chiếu đã được chải sẵn giữa phòng để chơi bài ăn tiền với nhau.

Khi tham gia chơi bài, Hoàng Văn B sử dụng 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*); Lều Huy Đ sử dụng 7.400.000đ (*bảy triệu bốn trăm nghìn đồng*); Hà Xuân T sử dụng 6.000.000đ (*sáu triệu đồng*); Trần Văn X không đem theo tiền nên vay của B 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) để chơi bài. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 23.400.000đ (*Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng*). Phương pháp, cách thức các bị cáo đánh bạc bằng hình thức chơi bài “liêng” và mức độ cá cược như sau: Mỗi ván đặt cược thấp nhất là 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*), tổ cao nhất là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Mỗi ván bài người chơi được chia 03 cây bài để tính liêng hoặc tính tổng điểm. Khi chia bài xong thì mọi người lên bài, người chơi căn cứ vào bài của mình có thể úp bài không theo hoặc tổ thêm tiền, tối đa là 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Khi lật bài người có bài lớn nhất sẽ thắng và được ăn tiền đặt cược cùng với số tiền tổ lên mà các người chơi còn lại đã theo đồng thời được chia ván bài tiếp theo. Quá trình chơi bài, người nào thắng được ăn tiền ván “chào” thì lấy ra 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) bỏ vào hộp nhựa bên cạnh để mua cơm, nước uống. Trịnh Đình Th không trực tiếp tham gia chơi bài mà chỉ ngồi xem và dọn dẹp. Bốn người chơi bài được một lúc thì Hoàng Đức V, SN 1965, trú tại thôn 3, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa đến, B nói với V “đen lắm cậu ạ”, Việt nói “để cậu cầm ván bài này cho”, nhưng B không đồng ý, Việt ngồi xuống chiếu xem đánh bạc. Đúng lúc này Tổ công tác công an huyện Vĩnh Lộc ập vào bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; 01 chiếu tre; số tiền 22.600.000đ (*Hai mươi hai triệu sáu trăm nghìn đồng*); 01 hộp nhựa để cạnh chiếu chứa số tiền 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và niêm phong tang vật theo quy định

Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ trên người Hà Xuân T 01 điện thoại MASSTE màu đen, 01 điện thoại OPPO A54 màu xanh; thu trên người Trần Văn X 01 điện thoại OPPO A37 màu vàng; thu trên người Hoàng Văn B số tiền 5.000.000đ (*năm triệu đồng*), 01 điện thoại Nokia 150 màu đen; thu trên người Lều Huy Đ số tiền 9.000.000đ (*chín triệu đồng*), 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 điện thoại OPPO

màu gold; thu trên người Hoàng Đức Việt số tiền 3.000.00đ (*ba triệu đồng*), 01 điện thoại sam sung màu bạc; thu của Trịnh Đình Th 01 điện thoại OPPO màu xanh, 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger màu trắng, BKS 36C-302.42, trên xe ô tô có số tiền 4.540.000đ (*bốn triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*). Thu tại chỗ ở (chòi tôn) của Thắng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave A (anpha) màu sơn xanh - đen, BKS 36L6-167.34 (xe của Lều Huy Đ); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave S, màu sơn đỏ - đen BKS 36U2- 0036 (xe của Trần Văn X); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave A (anpha), màu sơn cam, BKS 36L6-146.40 (xe của Hoàng Đức Việt); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu sơn đen, BKS 36L6-060.38 (xe của Hà Xuân T)

Tại bản kết luận giám định số 1387/KL-KTHS ngày 15/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: toàn bộ số tiền thu giữ đã được niêm phong đem giám định là tiền thật.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc, các bị cáo Hoàng Văn B, Lều Huy Đ, Hà Xuân T, Trần Văn X đều thừa nhận hành vi tham gia đánh bài ăn tiền cùng nhau tại nhà lợp tôn thuộc quyền sở hữu của Trịnh Đình Th. Trịnh Đình Th thừa nhận bản thân biết các đối tượng chơi bài ăn tiền tại chỗ ở của mình nhưng không can ngăn, đồng ý để cho các đối tượng chơi bài. Lời khai báo của từng bị cáo phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo khác, lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Hoàng Đức V, quá trình điều tra xác định V có xin được cầm bài hộ cho Hoàng Văn B một ván, tuy nhiên B không đồng ý, không có căn cứ chứng minh Việt trực tiếp tham gia đánh bạc hoặc giúp sức cho các bị cáo đánh bạc, do đó không xử lý Hoàng Đức V.

Đối với các đồ vật, tài liệu cơ quan điều tra đã thu giữ, tạm giữ được xử lý như sau:

01 xe ô tô, 04 xe mô tô, 08 điện thoại thu giữ, tạm giữ, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo và không thuộc tang vật của các vụ án khác nên trả lại cho các chủ sở hữu.

Số tiền 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) thu trong người Hoàng Văn B, số tiền 9.000.000đ (*chín triệu đồng*) thu trong người Lều Huy Đ, số tiền 3.000.00đ (*ba triệu đồng*) thu trong người Hoàng Đức V, số tiền 4.540.000đ (*bốn triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) có trên xe ô tô BKS 36C-302.42 của Trịnh Đình Th. Quá trình điều tra không chứng minh được các bị cáo đã hoặc sẽ dùng số tiền trên vào mục đích đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo

01 Vi deo thể hiện quá trình bắt quả tang được lưu trữ vào đĩa DVD để trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây có hoa văn màu xanh, 01 chiếc chiếu tre kích thước 1,6 x 1,8 mét, 01 hộp ống nhựa hình hộp kích thước 20 x 10 x 10 cm hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Vĩnh Lộc; số tiền 23.400.000đ (*Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc hiện đang được lưu giữ tại tài khoản tạm thu,

tạm giữ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc, sẽ được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 21/6/2022 của Viện trưởng VKSND huyện Vĩnh Lộc, Thanh Hóa truy tố các bị cáo: Hoàng Văn B, Lều Huy Đ, Hà Xuân T, Trần Văn X, Trịnh Đình Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn B từ 12 tháng tù đến 15 tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lều Huy Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Xuân T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn X từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Đình Th từ 06 tháng đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo được trừ đi thời giam tạm giữ theo quy định.

Không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

- VKS đề nghị HĐXX không áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn B, Lều Huy Đ, Hà Xuân T, Trần Văn X, Trịnh Đình Th

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị HĐXX giải quyết về vật chứng vụ án, về án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì. Lời nói sau cùng các bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 06/4/2022 Trịnh Đình Th, SN 1983 sử dụng địa điểm là chỗ ở của mình tại thôn 3, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa cho Hoàng Văn B, Trần Văn X, Hà Xuân T, Lều Huy Đ cùng trú tại xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa đánh bài được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “liêng” với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 23.400.000đ (*Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng*). Do đó, hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự an toàn xã hội, làm tổn hại đến kinh tế gia đình, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Tuy nhiên, số tiền các bị cáo dùng đánh bạc trong vụ này là 23.400.000đ (*Hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng*) số tiền không lớn. Hội đồng xét xử sẽ phân hóa trách nhiệm hình sự và đánh giá tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi mà các bị cáo gây ra.

[3] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể, các bị cáo bột phát, nhất thời nảy sinh ý định đánh bài ăn tiền; Khoảng 09 giờ ngày 06/4/2022 Hoàng Văn B, Trần Văn X, Hà Xuân T, Lều Huy Đ chơi uống nước (khu chòi tôn này do Thắng xây dựng để làm nơi ở và dịch vụ hồ câu trên đất mượn của bị cáo Trần Văn X). Khi đang ngồi uống nước thì Hoàng Văn B rủ mọi người chơi bài được thua bằng tiền dưới hình thức “liêng”. Trần Văn X, Hà Xuân T, Lều Huy Đ đều đồng ý tham gia chơi. Sau đó B lấy bộ bài có sẵn tại chòi tôn rồi bốn người gồm B, Xuyên, Tân, Đạo vào phòng khách của chòi tôn, ngồi trên chiếu đã được chải sẵn giữa phòng để chơi bài ăn tiền với nhau. Trong đó, bị cáo Trịnh Văn B là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo đánh bạc đồng thời trực tiếp tham gia đánh bạc ngay từ đầu với số tiền 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*), quá trình tham gia đánh bạc bị cáo B còn dùng số tiền 3.000.000 đồng của mình cho bị cáo Trần Văn X vay để tham gia đánh bạc. Vì vậy, trong vụ án này bị cáo Hoàng Văn B có vai trò đầu vụ, nên phải chịu trách nhiệm và hình phạt nghiêm khắc hơn so với các bị cáo còn lại trong vụ án.

Các bị cáo Lều Huy Đ và Hà Xuân T tham gia đánh bạc từ đầu cùng với bị cáo Hoàng Văn B, Lều Huy Đ sử dụng 7.400.000đ (*bảy triệu bốn trăm nghìn đồng*);

Hà Xuân T sử dụng 6.000.000đ (sáu triệu đồng); Trần Văn X không đem theo tiền nên vay của B 3.000.000đ (ba triệu đồng) để chơi bài, các bị cáo có hành vi tương đương nhau và có vai trò tiếp theo trong vụ án, tuy nhiên căn cứ vào số tiền của từng bị cáo tham gia đánh bạc để quyết định mức hình phạt cụ thể đối với từng bị cáo.

Đối với các bị cáo Trịnh Đình Th là bị cáo có vai trò tiếp theo, cuối, bị cáo Thắng không phải là người trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng là chủ nhà, lúc bị cáo B rủ các bị cáo khác đánh bài, Trịnh Đình Th có mặt và không có ý kiến gì vẫn để các bị cáo đánh bạc không ngăn cản, khuyên răn. Tuy việc này không vì tư lợi cá nhân nhưng bị cáo cũng là đồng phạm giúp sức trong vụ án này, nên bị cáo có vai trò tiếp theo và thấp nhất so với các bị cáo nêu trên.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Đối với tất cả các bị cáo trong vụ án, các bị cáo đã nhất thời nảy sinh ý định rủ nhau đánh bài ăn tiền. Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa ngày hôm nay đều khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn, hối cải với lỗi lầm đã phạm. Các bị cáo Hoàng Văn B, Lều Huy Đ, Hà Xuân T, Trần Văn X, Trịnh Đình Th đều không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo Hoàng Văn B là con đẻ của ông Hoàng Văn Ngọc (người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học) anh B hiện được hưởng mức trợ cấp xã hội hàng tháng là 432.000 đồng là con đẻ bị dị dạng, dị tật của ông Hoàng Văn Ngọc; Ông Hoàng Văn Ngọc hiện là Thương binh hạng 4/4; Ông Hà Xuân Quý là bố đẻ của Bị cáo Hà Xuân T là Thương binh hạng 4/4; ông Hà Xuân Quý đã được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Các bị cáo Hoàng Văn B, Lều Huy Đ, Hà Xuân T, Trần Văn X, Trịnh Đình Th đều được UBND xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa là địa phương nơi cư trú của các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho bị cáo và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo với căn cứ: Trước khi phạm tội các bị cáo luôn là các công dân gương mẫu, chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, sau khi phạm tội các bị cáo luôn cảm thấy day dứt, ăn năn hối cải. Quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo đều tích cực đóng góp cho địa phương trong nhiều lĩnh vực và đã đạt được nhiều thành tích trong quá trình xây dựng Nông thôn mới của địa phương; Hiện nay điều kiện sống, sinh hoạt của các bị cáo gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn, bản thân các bị cáo hiện đều là lao động chính trong gia đình, tài sản không có, hoặc có nhưng giá trị thấp, mức sống và thu nhập thấp, không ổn định, nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn B có ý kiến: Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội cải tạo tại địa phương thể hiện được tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy: Đối với bị cáo Hoàng Văn B tuy có vai trò đầu vụ án, là người khởi xướng, lôi kéo các bị cáo khác đánh bạc nhưng nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, vai trò trong vụ án nhưng cho bị cáo được hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội,

Các bị cáo Lều Huy Đ, Hà Xuân T giữ vai trò tiếp theo trong vụ án, các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy áp dụng Điều 65 BLHS cho các bị cáo được hưởng hình phạt tù, cho hưởng án treo cũng có thể cải tạo các bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, mức hình phạt của các bị cáo Lều Huy Đ có phần cao hơn so với bị cáo Hà Xuân T vì số tiền bị cáo Đạo dùng để tham gia đánh bạc là 7.400.000 đồng nhiều hơn so với số tiền 6.000.000 đồng mà Hà Xuân T sử dụng để tham gia đánh bạc.

Đối với bị cáo Trần Văn X tuy không có tiền tham gia đánh bạc, nhưng khi được bị cáo B rủ rê, bị cáo Xuyên và các bị cáo khác cùng tham gia đánh bạc, bị cáo Xuyên cùng đồng ý tham gia và đã vay của bị cáo B số tiền 3.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, số tiền của bị cáo Xuyên sử dụng tham gia đánh bạc ít nhất so với các bị cáo B, Đạo và Tân nên vai trò và mức hình phạt của bị cáo Tân có phần thấp hơn so với các bị cáo B, Đạo, Tân là phù hợp. HĐXX xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Trần Văn X là phù hợp.

Đối với bị cáo Trịnh Đình Th là các bị cáo có vai trò cuối cùng trong vụ án. Bị cáo không tham gia đánh bạc nhưng khi biết các bị cáo khác có hành vi đánh bài ăn tiền bị cáo không can ngăn và đồng ý để cho các bị cáo khác đánh bài ăn tiền tại chỗ ở của mình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có vai trò thứ yếu và cuối cùng trong vụ án. Vì vậy áp dụng Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo mức án cải tạo không giam giữ trên mức thấp nhất của khung hình phạt cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc đã thu được số tiền là 23.400.000 đồng (hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng) đây là số tiền các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp. Đối với bộ bài Tú lơ khơ 52 cây và 01 chiếc tre kích thước 1,6 x 1,8cm, 01 hộp nhựa hình hộp kích thước 20 x10 x10 cm các bị cáo dùng để đánh bạc không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hiện nay điều kiện sống, sinh hoạt của các bị cáo gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn, bản thân các bị cáo hiện đều là lao động chính trong gia đình, tài sản không có, hoặc có nhưng giá trị thấp, mức sống và thu nhập thấp, không ổn định, nên HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS phạt tiền bổ sung các bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Hoàng Văn B, Lều Huy Đ, Hà Xuân T, Trần Văn X, Trịnh Đình Th phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn B 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/8/2022.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lều Huy Đ 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/7/2022.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hà Xuân T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/8/2022.

Giao các bị cáo Trần Văn B, Lều Huy Đ, Hà Xuân T cho UBND xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn X 09 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 08 (tám) ngày tạm giữ, từ ngày 06 tháng 4 năm 2022 đến ngày 14 tháng 4 năm 2022 (một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ), Thời hạn chấp hành hình phạt còn lại là 08 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo.

Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Văn X.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Đình Th 07 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 08 (tám) ngày tạm giữ, từ ngày 06 tháng 4 năm 2022 đến ngày 14 tháng 4 năm 2022 (một ngày tạm giữ bằng ba ngày cải tạo không giam giữ), Thời hạn chấp hành hình phạt còn lại là 06 tháng 06 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình

phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo.

Không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Trịnh Đình Th.

Về phân hình phạt bổ sung: Không áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

Về phần xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây thu được trong vụ án
- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếu tre kích thước 1,6 x 1,8cm,
- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa hình hộp kích thước 20x10x10
- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 23.400.000 đồng (hai mươi ba bốn trăm nghìn đồng).

Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/7/2022 và số tiền 23.400.000 đồng hiện đã được nộp vào tài khoản tạm thu, tạm giữ số tài khoản tạm thu, tạm giữ số 3949.0.1054809 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc ngày 28/7/2022.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 6; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Văn B, Lều Huy Đ, Hà Xuân T, Trần Văn X, Trịnh Đình Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo tại phiên tòa. Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKS ND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Sơn

